

Bản án số: 85/2021/HS- PT

Ngày: 17 – 8 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Đặng Minh Tuấn

*Các thẩm phán:* 1. Bà Nguyễn Thị Thủy

2. Ông Vương Hồng Giang

**- Thư ký phiên toà:** Bà Diệp Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:**  
Bà Dương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2021 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 69/2021/TLPT-HS ngày 01/7/2021 do có kháng cáo của các bị cáo Lương Khánh B và Ma Văn H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 25/2021/HS-ST ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

**\* Các bị cáo có kháng cáo:**

**1. Lương Khánh B;** Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 06/6/1966; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm LT, xã TN, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Họ và tên bố: Lương Văn V(đã chết); Họ và tên mẹ: Ma Thị Ng (đã chết); Họ tên vợ Ma Thị V1, sinh năm 1966; Bị cáo khi phạm tội là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, Chi ủy viên Chi bộ xóm LT. Ngày 22/3/2021, Đảng ủy xã TN, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên đã có Quyết định số 19-QĐ/ĐU đình chỉ sinh hoạt Chi ủy đối với Lương Khánh B. Ngày 26/4/2021, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Võ Nhai đã ban hành Quyết định số 13 – QĐ/UBKTHU đình chỉ sinh hoạt Đảng; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

**2. Ma Văn H;** Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 10/9/1969; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm LT, xã TN, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Họ và tên bố: Ma Văn H1 (đã chết); Họ và tên mẹ: Nông

Thị S (đã chết); Họ tên vợ: Lương Thị H2, sinh năm 1970; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở tin báo do quần chúng nhân dân cung cấp, hồi 12 giờ ngày 24/01/2021, Công an xã Thần Sa, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên kiểm tra tại khu vực bờ suối thuộc xóm KS, xã Thần Sa đã phát hiện Lương Khánh B, sinh năm 1966 và Ma Văn H, sinh năm 1969 đều trú tại xóm LT, xã TN, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên đang có hành vi tàng trữ trái phép vật liệu nổ để đánh bắt cá. Lương Khánh B tự giác giao nộp 02 gói nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng đục trong đó 01 gói được quấn bằng dây cao su màu đen với 01 hòn đá màu xám; 02 ống nhôm (01 ống dài 3,9 cm, 01 ống dài 4cm) đều có đường kính 0,5cm; 02 dây màu xám đen dài 3cm và 01 bật lửa màu đỏ. Ma Văn H tự giác giao nộp 02 gói nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng đục; 01 ống nhôm dài 3,6 cm bên trong gắn dây màu xám đen dài 3cm; 01 bật lửa màu đỏ. B và H đều khai chất bột màu trắng đục, ống nhôm, dây màu xám đen là thuốc nổ, kíp nổ và dây cháy chậm. Công an xã Thần Sa đã tiến hành lập biên bản, niêm phong tài liệu, đồ vật (được ký hiệu A1, A2, A3, A4, B1, B2, B3) và chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai xử lý.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lương Khánh B và Ma Văn H không thu giữ gì liên quan.

Tiến hành mở các niêm phong:

- Niêm phong A1: Có 01 gói nilon bên trong có chất bột màu trắng đục; cân khối lượng được 60 gam niêm phong ký hiệu **C1** và gửi giám định.

- Niêm phong A2: Có 01 ống nhôm dài 3,9cm, đường kính 0,5cm gắn dây màu xám đen. Lấy dây màu xám đen ra khỏi ống nhôm đo được kích thước dài 3cm, niêm phong đoạn dây ký hiệu **C4**, niêm phong ống nhôm ký hiệu **C3** gửi giám định.

- Niêm phong A3: Có 01 ống nhôm dài 4cm, đường kính 0,5cm được niêm phong ký hiệu **C5**. 01 dây màu xám đen dài 3cm niêm phong ký hiệu **C6** gửi giám định.

- Niêm phong A4: Có 01 gói nilon bên trong có chất bột màu trắng đục; cân khối lượng được 100 gam niêm phong ký hiệu **C2** và gửi giám định.

- Niêm phong B1: Có 01 ống nhôm dài 3,6cm, đường kính 0,5cm. Lấy dây màu xám đen ra khỏi ống nhôm đo được kích thước dài 3cm, niêm phong đoạn dây ký hiệu **D2**, niêm phong ống nhôm ký hiệu **D1** gửi giám định.

- Niêm phong B2: Có 01 gói nylon bên trong có chất bột màu trắng đục; cân khối lượng được 100 gam niêm phong ký hiệu **D3** và gửi giám định.

- Niêm phong B3: Có 01 gói nylon bên trong có chất bột màu trắng đục; cân khối lượng được 60 gam niêm phong ký hiệu **D4** và gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 383/KL-KTHS ngày 03/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng đục được niêm phong trong túi nylon ký hiệu **C1, C2, D3, D4** là vật liệu nổ, loại thuốc nổ Amônít. 03 ống nhôm được niêm phong trong các túi nylon ký hiệu **C3, C5, D1** là vật liệu nổ, loại kíp nổ đốt. 03 đoạn dây màu xám đen có đặc điểm tương đồng với nhau, mỗi đoạn dài 3cm được niêm phong trong các túi nylon ký hiệu **C4, C6, D2** là vật liệu nổ, loại dây cháy chậm.

Quá trình điều tra làm rõ hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

Ngày 17/01/2021, tại 01 căn lán tạm đã bỏ hoang trên núi đá thuộc khu vực Lũng Mới thuộc xóm TT, xã TN, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên, Lương Khánh B thấy có 01 túi nylon bên trong có 320 gam thuốc nổ loại Amônít, 04 kíp nổ và 01 đoạn dây cháy chậm dài khoảng 12cm nên đã lấy, mang về nhà ở xóm LT, xã TN, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, rồi một mình nghiền nhỏ thuốc nổ chia thành 04 phần (02 phần to, 02 phần nhỏ) gói vào 04 túi nylon; đoạn dây cháy chậm B cắt thành 04 đoạn bằng nhau mỗi đoạn gắn với 01 kíp nổ. Sau đó B cất giấu toàn bộ số vật liệu nổ nêu trên vào hộc tủ ở gầm nhà sàn của B.

Sáng ngày 24/01/2021, thấy thời tiết nắng ấm nên B nảy sinh ý định đi đánh bắt cá bằng thuốc nổ. B lấy 04 gói thuốc nổ, 04 kíp nổ bên trong đã gắn dây cháy chậm, 01 que nhọn đục lỗ, 01 dây cao su màu đen dài khoảng 64cm, 01 bật lửa màu đỏ, 01 túi nylon màu hồng, 01 túi nylon màu xanh, 03 mảnh giấy báo cho vào 01 túi xách màu nâu, đặt vào giá đỡ phía trước xe mô tô hiệu YAMAHA biển số 20H8-1555 của B. Khoảng 10 giờ cùng ngày, B điều khiển xe mô tô đi đến nhà Ma Văn H tại xóm LT, xã TN, huyện Võ Nhai rủ H đi đánh bắt cá. B nói với H là thuốc nổ, kíp nổ, dây cháy chậm B đã chuẩn bị. H đồng ý, mang theo 01 bật lửa màu đỏ, 01 con gà đã chết cho vào bao tải dứa để làm mồi nhử cá. B điều khiển xe mô tô nêu trên chở H đến nhà anh Lương Văn T3, sinh năm 1981 ở xóm AT, xã TN, huyện Võ Nhai để gửi xe mô tô và mượn thuyền đi đánh cá. Sau đó, B và H cùng đi xuống suối thuộc khu vực xóm KS, xã TS, huyện Võ Nhai. B cầm túi màu nâu bên trong có vật liệu nổ, H cầm bao tải bên trong có con gà chết. Đến bờ suối, B lấy trong túi xách màu nâu ra 02 gói thuốc nổ, 01 mảnh giấy quấn 02 kíp nổ bên trong có chứa

dây cháy chậm cho vào 01 túi nylon màu xanh rồi đưa cho H để nếu cần H sẽ sử dụng. H cầm túi nylon màu xanh, lội xuống suối thả con gà chết để nhử cá. B đứng trên bờ suối dùng que gỗ vót nhọn 01 đầu chọc vào 01 gói thuốc nổ tạo thành một lỗ thủng, cho 01 kíp nổ đã gắn dây cháy chậm vào gói thuốc nổ tạo thành 01 quả nổ. B nhặt 01 viên sỏi rồi dùng dây cao su màu đen quấn viên sỏi với quả nổ để khi ném thì quả nổ sẽ chìm xuống nước. B để quả nổ đã quấn viên sỏi vào trong túi áo khoác ngoài bên phải của mình, 01 gói thuốc nổ còn lại và que gỗ B cất vào túi nylon màu hồng trong túi xách màu nâu đặt dưới đất. Ngay lúc đó, lực lượng công an xã Thần Sa đến kiểm tra. H lo sợ nên đã ném túi nylon màu xanh chứa vật liệu nổ xuống suối (khi đó 01 kíp nổ gắn dây cháy chậm đã bị rơi trôi theo dòng nước), sau đó H đã vớt túi nylon lên và giao nộp vật liệu nổ và các bộ đồ vật có liên quan cho cơ quan Công an.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 25/2021/HS-ST ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Lương Khánh B, Ma Văn H phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ”. Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lương Khánh B 18 tháng tù; xử phạt bị cáo Ma Văn H 15 tháng tù.

Ngoài ra bản án còn quyết định về hình phạt bổ sung, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Án sơ thẩm xử xong, ngày 31/5/2021 bị cáo Lương Khánh B, Ma Văn H kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa hôm nay, hai bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên phát biểu quan điểm về vụ án:* Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là đúng quy định của pháp luật. Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo, thấy: Hai bị cáo đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo nộp biên lai thu tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xét thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hình phạt tù và cho các bị cáo được hưởng án treo.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Lương Khánh B, Ma Văn H được làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Tại phiên tòa hôm nay, hai bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, các bị cáo xin được hưởng án treo.

[2] Về nội dung: Tại quá trình điều tra , truy tố , phiên tòa sơ thẩm và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của người làm chứng , vật chứng thu giữ và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 17/01/2021, tại lán bỏ hoang ở khu vực Lũng Mới thuộc xóm TT, xã TN, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên, Lương Khánh B nhặt được 320 gam thuốc nổ loại Amônít, 04 kíp nổ và 01 đoạn dây cháy chậm dài 12cm rồi mang về nhà tại xóm LT, xã TN, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tàng trữ để sử dụng. Ngày 24/01/2021, Lương Khánh B, Ma Văn H cùng nhau mang toàn bộ số vật liệu nổ đã được B chia ra thành 04 gói thuốc nổ, 04 kíp nổ gắn 04 dây cháy chậm đến khu vực suối thuộc xóm KS, xã TS, huyện Võ Nhai mục đích sử dụng đánh bắt cá nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an xã Thần Sa, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên phát hiện, thu giữ vật chứng.

Với hành vi nêu trên, bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Lương Khánh B, Ma Văn H về tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội , đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền về thuốc nổ của Nhà nước. Tuy nhiên, các bị cáo đều có nhân thân tốt , chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đã tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo B trong quá trình công tác được tặng thưởng nhiều giấy khen, bị cáo H có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, các bị cáo nộp biên lai thu tiền phạt bổ sung, án phí nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, xét thấy các bị cáo có đủ các điều kiện để được hưởng án treo. Cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo mức án tù có thời hạn là có phần nghiêm khắc. Hội đồng xét xử phúc thẩm chuyển biện pháp cải tạo cho các bị cáo được hưởng án treo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật nhưng vẫn đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lương Khánh B, Ma Văn H, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 25/2021/HS-ST ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Khánh B 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ma Văn H 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ”.

Giao bị cáo Lương Khánh B và bị cáo Ma Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Thượng Nung, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Ghi nhận bị cáo Lương Khánh B đã nộp số tiền 12.200.000đ là tiền phạt bổ sung và án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm, tại biên lai thu tiền số 0007985 ngày 19/7/2021 của Chi cục THADS huyện Võ Nhai.

4. Ghi nhận bị cáo Ma Văn H đã nộp số tiền 10.200.000đ là tiền phạt bổ sung và án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm, tại biên lai thu tiền số 0007984 ngày 19/7/2021 của Chi cục THADS huyện Võ Nhai.

5. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí các bị cáo Lương Khánh B, Ma Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh TN;
- TAND, VKSND huyện Võ Nhai;
- Chi cục THADS huyện Võ Nhai;
- Công an huyện Võ Nhai;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Minh Tuấn**